

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số:3915 /SNN&PTNT-KHTC

V/v báo cáo kết quả thực hiện
Chương trình Phát triển du lịch giai
đoạn 2016 - 2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Nhận được Công văn số 3353/SVHTTDL-QLDL ngày 27/9/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020. Sau khi nghiên cứu dự thảo báo cáo thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc ban hành Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa (CTPTDL), giai đoạn 2016 - 2020, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa tham gia góp ý và báo cáo kết quả thực hiện CTPTDL giai đoạn 2016 - 2020, như sau:

- 1. Thông nhất với bối cảnh và nội dung của dự thảo Báo cáo**
- 2. Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc ban hành Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020**

2.1. Tình hình triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch

Sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII ban hành Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 về việc ban hành CTPTDL, giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 17/10/2016 về thực hiện CTPTDL Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 27/12/2018 về việc thực hiện CTPTDL Thanh Hóa năm 2019 và 2020; Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức quán triệt, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị nhằm thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được nêu ra trong Kế hoạch.

2.2. Kết quả thực hiện CTPTDL giai đoạn 2016 - 2020

2.2.1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu phát triển các loại hình du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề, du lịch trải nghiệm

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các đề án phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Quan Hóa và huyện Thường Xuân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đề cương và nhiệm vụ các đề án phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Quan Sơn và huyện Như Xuân; đề cương đề án Khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng miền núi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025.

2.2.2. Phát triển du lịch sinh thái (DLST) tại Vườn Quốc gia (VQG), các Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) trên địa bàn tỉnh

- Về quy hoạch: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển DLST, hạ tầng du lịch cho VQG Bến En (Quyết định số 4775/QĐ-UBND ngày 31/12/2009) và 03 Khu BTTN: Xuân Liên (Quyết định số 4168/QĐ-UBND ngày 12/12/2012); Pù Hu (Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 20/01/2009); Pù Luông (Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 14/10/2009).

- Các dự án DLST đã và đang triển khai tại VQG, các Khu BTTN: Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có Khu BTTN Xuân Liên đã tự tổ chức thực hiện được 6 dự án theo chương trình phát triển DLST được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, với diện tích rừng đặc dụng chuyên mục đích sử dụng xây dựng công trình là 22,14 ha; còn lại VQG Bến En, Khu BTTN Pù Hu, Pù Luông cơ bản chưa được triển khai thực hiện các dự án DLST, do đó các hoạt động du lịch đều do đơn vị tự tổ chức, cơ sở hạ tầng, các phương tiện, trang thiết bị phục vụ du lịch đang vận dụng từ những đầu tư cho công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng nên rất hạn chế.

- VQG Bến En, Khu BTTN Xuân Liên đã xây dựng đề án cho thuê môi trường rừng để phát triển DLST trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (Bến En tại Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 1/7/2011; Xuân Liên tại Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 09/03/2017), đến nay các đơn vị đang tổ chức các hoạt động kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư, các doanh nghiệp thuê môi trường rừng để phát triển DLST.

2.2.3. Kết quả đạt được từ các hoạt động DLST

- Tận dụng được tài nguyên cảnh quan nói riêng và tài nguyên du lịch nói chung của đơn vị.

- Quảng bá được hình ảnh về tiềm năng du lịch, đa dạng sinh học, góp phần thu hút các nhà khoa học, các sinh viên đến nghiên cứu, tham quan, học tập và bước đầu thu hút được một số nhà đầu tư tiềm năng (đặc biệt VQG Bến En đã thu hút được nhà đầu tư lớn là Công ty Cổ phần tập đoàn Mặt Trời được tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư).

- Góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các em học sinh.

- Tạo công ăn việc làm cho một bộ phận người dân địa phương; thúc đẩy sự phát triển của các dịch vụ ăn, nghỉ trong khu vực.

- Tạo thêm nguồn kinh phí cho hoạt động quản lý, bảo vệ rừng đồng thời trực tiếp góp phần vào công tác kiểm tra, kiểm soát người ra vào rừng, nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn.

2.3. Hạn chế, nguyên nhân

2.3.1. Hạn chế

- Nguồn ngân sách hỗ trợ cho các mô hình du lịch sinh thái còn hạn chế, chưa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu, nhất là nhân rộng mô hình.

- Sản phẩm của các mô hình du lịch sinh thái còn đơn điệu, chưa đa dạng, chưa tạo được sức cạnh tranh lớn.

2.3.2. Nguyên nhân

- Điều kiện cơ sở vật chất của nhân dân các vùng xây dựng mô hình du lịch sinh thái còn nhiều khó khăn, khả năng tiếp cận khoa học kỹ thuật còn nhiều hạn chế.

- Ở các vùng xây dựng mô hình du lịch sinh thái, cơ sở hạ tầng phát triển du lịch còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều khách đến tham quan du lịch, mua sắm sản phẩm.

- Chưa thu hút được các nhà đầu tư, liên doanh, liên kết trong hoạt động du lịch.

2.4. Đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

- Tranh thủ sự đầu tư kinh phí từ nguồn Ngân sách nhà nước để xây dựng và tổ chức thực hiện các tua du lịch, trong đó chú trọng đến các mô hình phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; bên cạnh đó tích cực đấu mối, tìm kiếm sự hỗ trợ về vốn, kỹ thuật từ các tổ chức phi Chính phủ.

- Tiếp tục phát triển, nhân rộng các mô hình du lịch đến các hộ gia đình, các thôn (bản), các xã, huyện trong khu vực.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác liên doanh liên kết sản xuất nông nghiệp, bao tiêu sản phẩm, tìm thị trường tiêu thụ lâu dài, gắn với phát triển các điểm, tuyến du lịch.

Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Viết Thái